

Số: 21/2025/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 420/2024/TLST - DS ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị M, sinh năm: 1974; Địa chỉ: KQH P, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn T; địa chỉ: đường N, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Ngọc P, chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: đường X, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê An T, sinh năm: 1989; địa chỉ: chung cư N, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn T có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị M số tiền 77.548.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại. Bà Trần Thị M có trách nhiệm trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T số tiền 247.548.000 đồng tiền Hợp đồng thi công. Sau khi cân trừ qua lại thì bà Trần Thị M có trách nhiệm trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T số tiền 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*).

Đã giải thích cho đương sự nghĩa vụ phải trả lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bà Trần Thị M thỏa thuận chịu 4.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (được trừ vào số tiền 2.407.000 đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0001496 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Bà Trần Thị M còn phải nộp 1.843.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T số tiền 6.188.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001598 ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1
- Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan